# ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II (2019-2020) MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 10

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Đọc-hiểu văn bản** | **3,0** |
|  | **1** | Phương thức biểu đạt chính: nghị luận. | 0,5 |
| **2** | Tài nghệ của mỗi người quan trọng nhưng hữu hạn, bé nhỏ như “những giọt nước” trong thế giới rộng lớn, mà kiến thức của loài người lại mênh mông như đại dương bao la. Vì thế cần khiêm tốn  để học hỏi. | 1,0 |
| **3** | * Biện pháp: điệp (điệp từ, điệp ngữ, điệp cấu trúc) (Người có tính khiêm tốn….) * Tác dụng: tăng sức gợi hình, gợi cảm, nhấn mạnh những biểu hiện của người có đức tính khiêm tốn. | 0.5  0,5 |
| **4** | * Về kĩ năng: (0.5đ)   HS biết cách viết một đoạn văn nghị luận xã hội, lập luận chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, mạch lạc.   * Về nội dung: (1.0đ) * Vì sao phải có khiêm tốn mới đạt được thành công thực sự.   + Cá nhân dù có tài năng đến đâu cũng chỉ là giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la.  + Chúng ta đạt được thành công mà không khiêm tốn dẫn đến thói tự cao, tự đại, đề cao thái quá thành tích của bản thân, không chịu tiếp tục cố gắng, tất yếu sẽ dẫn đến thất bại.   * Ý nghĩa của lòng khiêm tốn:   + Khiêm tốn là biểu hiện của con người biết nhìn xa, trông rộng.  + Khiêm tốn giúp hiểu mình, hiểu người.  **\*** Mở rộng vấn đề và liên hệ bản thân.   * Phê phán những kẻ thiếu khiêm tốn, luôn tự cao tự đại, cho mình tài giỏi hơn những người khác. * Học lối sống khiêm tốn giúp chúng ta ngày càng hoàn thiện mình và không ngừng phấn đấu vươn lên để đạt được thành công trong cuộc sống. | 1,5 |
| **II** |  | **Làm văn** |  |
|  | 2 | **Nghị luận văn học** | **6,0** |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận (có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu đươc vấn đề. Thân bài triển khai vấn đề. Kết bài kết luận được vấn đề). | 0,5 |
| b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: | 0,5 |
| **Diễn biến tâm trạng của Thúy Kiều trong 12 câu đầu a. Lời khẩn cầu của Thúy Kiều với Thúy Vân.**  *+ Cậy:* nhờ vả với tấm lòng tha thiết, mong được nhận lời.  *+ Chịu*: gần như nài ép, van xin Vân nhận lời. Như vậy chuyện Kiều nhờ Vân phải rất quan trọng và có ý nghĩa đối với Kiều.  - Hành động *“lạy*” cùng với từ “*thưa” =>* nghịch lý, chị lạy em nhưng hợp lý vì Kiều lạy đức hi sinh của em.  **b. Lí lẽ trao duyên của Kiều.**   * Kiều nhắc lại vắn tắt mối tình với Kim Trọng, tình yêu đẹp bị tan vỡ. * Kiều phải lựa chọn giữa hiếu và tình và nàng đã chọn chữ hiếu. * Lý do Kiều thuyết phục em: | **4,0** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | + Vân còn trẻ  + Tình máu mủ chị em  + Viện đến cái chết  => Nguyễn Du như hóa thân vào nhân vật, hiểu và mô tả chính xác, đầy đủ diễn biến, tâm lý phức tạp, đầy mâu thuẫn nhưng logic của nhân vật.  **III. Đánh giá** |  |
| a. Sáng tạo (có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện những ý kiến sâu sắc, mới mẻ về vấn đề; phần kết bài chú ý: cảm nhận được điều gì qua tác phẩm…). | 0,5 |
| b. Chính tả, dùng từ, đặt câu (đảm bảo quy tắc về chính tả,  dùng từ, đặt câu) | 0,5 |
| **ĐIỂM TOÀN BÀI THI I + II + III = 10,0** |  |